TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GC** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **89**/2022/QĐST-DS	*GC, ngày 22 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GC, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thưa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nhơn Vinh.

2. Bà Võ Thị Bích Liên

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 102/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2022, về việc "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: 1/ Ông Trần Văn L, sinh năm 1939;
2/ Bà Huỳnh Thị TH, sinh năm: 1949;
Đại diện theo uỷ quyền của bà TH: ông Trần Văn L, sinh năm: 1939;
Cùng địa chỉ: Ấp LH, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: 1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1964;
2/ Bà Huỳnh Thị Tuyết NH, sinh năm: 1972;
Cùng địa chỉ: Ấp LH, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị Tuyết NH có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn L và bà Huỳnh Thị TH số tiền nợ hụi còn thiếu là 156.000.000 đồng *(Một trăm năm mươi sáu triệu đồng)*, cụ thể:

Từ tháng 7/2022 đến tháng 12/2022: mỗi tháng trả 2.000.000 đồng.

Từ tháng 01/2023 mỗi tháng trả 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Nếu ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Tuyết NH vi phạm bất cứ nghĩa vụ trả nợ theo thoả thuận thì ông Trần Văn L và bà Huỳnh Thị TH có quyền yêu cầu thi hành án để yêu cầu trả hết số tiền còn lại làm một lần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị Tuyết NH được giảm ½ án phí do có đơn xin giảm án phí, có xác nhận của chính quyền địa phương nên ông T, bà NH phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 3.900.000 đồng (*Ba triệu chín trăm nghìn đồng).*

Ông Trần Văn L và bà Huỳnh Thị TH không phải chịu án phí ân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu luật pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- C.C THADS TXGC;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thưa